

Số: 67/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 87/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1);

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông T: Anh Phạm Văn A- Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

- Bị đơn: Chị Trần Thị Thùy T1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp A, phường M, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Tần Thị Thùy T2 đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 177.071.788 (một trăm bảy mươi bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn bảy trăm tám mươi tám đồng) (trong đó vốn gốc 49.556.348 đồng và tiền lãi là 127.515.440 đồng) và tiền lãi từ ngày 08/4/2026 đến khi trả xong nợ theo lãi suất đã thỏa thuận Hợp đồng tín dụng số LN2106283935769 ngày 29/6/2021; hợp

đồng số LN2106283933912 ngày 29/6/2021 và hợp đồng số LN2106283933912 ngày 20/6/2021.

* Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận như sau:

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 4.265.000 đồng (Bốn triệu hai trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000731 ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Chị Trần Thị Thùy T1 phải chịu 4.426.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng THADS Khu vực 9;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Yến